TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2019/HS-ST
Ngày 27/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Trung Th**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Đỗ Quang H**
- Bà **Chu Lan H**

Thư ký Tòa án nhân dân huyện B: Bà **Nguyễn Thị Hải Ph**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Bà **Đào Thanh H**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, Hà Nội. Toà án nhân dân huyện B đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:123/2019/HSST ngày 15/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2019/QĐXXST- HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo :

1. Hoàng Xuân TH, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Thôn Phú Thịnh, xã Phú Cường, huyện B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Hoàng Xuân Thụy, sinh năm 1943; con bà: Trần Thị Trang, sinh năm: 1948; Vợ: Trương Thị Thanh, sinh năm: 1979 (đã ly hôn), con: có 2 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 01 ngày 22/06/2018 của công an xã Phú Cường xử phạt TH 1.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. TH đã nộp tiền phạt ngày 05/07/2018.

Nhân thân:

- Bản án số:113/HSST ngày 21/03/1993 của TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt TH 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân (tài sản trộm cắp có tổng trị giá 420.000đ). Phần án phí không xác minh được do không còn lưu giữ hồ sơ.

- Bản án số: 303 ngày 30/8/1994 của TAND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt TH 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân. Phần án phí TH đã chấp hành xong ngày 8/01/1996.

- Bản án số: 1318/HSST ngày 25/10/1997 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt TH 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân (trị giá tài sản trộm cắp là 600.000đ). Phần án phí TH đã chấp hành xong ngày 4/4/1998

- Bản án số: 109 ngày 17/4/1998 của TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt TH 48 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt của bản án số: 1318 buộc TH chấp hành 72 tháng tù giam. TH đã chấp hành xong phần án phí ngày 19/05/2010

- Bản án số: 36 ngày 13/01/2012 của TAND huyện B, thành phố Hà Nội xử phạt TH 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 2.526.180đ). Phần hình phạt TH đã chấp hành xong và ra trại ngày 19/4/2012. Phần án phí TH đã chấp hành xong ngày 15/02/2012.

- Ngày 12/03/1990, bị công an quận Đống Đa lập danh bản về hành vi trộm cắp tài sản của công dân (không xác minh được hình thức xử lý do không còn lưu giữ)

- Ngày 06/08/1990, 10/8/1990, 18/10/1990, 29/12/1990 và 10/11/1993 bị công an quận Hoàn Kiếm lập danh bản về hành vi trộm cắp tài sản công dân (không xác minh được hình thức xử lý do không còn lưu giữ)

- Ngày 06/12/1993, công an TP Hà Nội bắt tập trung cải tạo về tội hình sự (không xác minh được hình thức xử lý do không còn lưu giữ)

- Quyết định không số ngày 16/05/2009 của công an xã Phú Cường xử phạt TH về hành vi trộm cắp tài sản (trộm hoa quả) bằng hình thức cảnh cáo.

- Quyết định số 04 ngày 04/09/2011 của công an xã Phú Cường xử phạt TH về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma tuý số 7 Hà Nội, xã Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người Bị hại:**

1. Anh Đinh Văn L, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn Thanh Chiểu, xã Phú Cường, huyện B, Hà Nội.

(Anh L vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Qua quan sát thấy cửa hàng cơ khí của anh Đinh Văn L thường đóng cửa buổi tối, không có người ở lại trông coi nên Hoàng Xuân TH nảy sinh ý định trộm cắp tài sản ở cửa hàng của anh L. Khoảng 22 giờ ngày 03/07/2019, TH mang theo 01 bao tải, 01 búa đinh và đi bộ từ nhà đến cửa hàng cơ khí. Tại đây, TH quan sát thấy cửa hàng khóa bên ngoài và không có ai nên dùng búa đinh phá ổ khóa. Khi vào được bên trong, TH lấy 02 máy cắt cầm tay, 01 máy bắt vít cầm tay để trên chiếc xe lôi, 03 hộp que hàn và một số dây kim loại (tổng khối lượng là 4,1 kg) để trên giá bằng sắt cho vào bao tải mang theo. Đồng thời lúc này, TH quan sát thấy trên két sắt đặt cạnh giường ngủ có hộp đựng tiền dạng con lợn nhựa màu xanh nên lấy dao, kéo để gần bếp ga để rạch con lợn nhựa và lấy được số tiền 1.260.000đ. TH cất số tiền trên vào túi quần bên phải và vác bao tải đựng các đồ vật lấy được mang về nhà cất giấu ở dưới bếp. Sau đó, TH tiếp tục quay lại cửa hàng cơ khí của anh L để lấy trộm. Tại đây, TH mở cửa đi ra sau nhà lấy được 01 máy bơm nước ở gần giếng, 01 bình ắc quy và 01 Lioa ở gầm giường, 01 máy đục bê tông ở giá sắt để đồ, 03 cục Stator linh kiện để lắp quạt và cho tất cả vào một thùng cát tông có sẵn ở cửa hàng rồi mang về nhà giấu trong tủ quần áo.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, ngày 04/07/2019, anh L đã có đơn trình báo đến công an xã Phú Cường.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Xuân TH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp lại toàn bộ tài sản đã lấy tại cửa hàng của anh L. Trong quá trình điều tra, anh L cũng tự nguyện giao nộp 01 con dao (dạng dao chặt), 01 chiếc kéo cán bằng nhựa màu vàng, 01 con lợn nhựa màu xanh để phục vụ điều tra.

Tại bản Kết luận định giá số: 73 ngày 12/07/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện B kết luận số tài sản mà TH đã lấy tại cửa hàng của anh L có tổng trị giá: 2.452.000,đ *(Hai triệu bốn trăm năm hai nghìn đồng)*.

Về dân sự: Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh L toàn bộ số tài sản mà TH đã lấy gồm: 01 bình ắc quy, 01 mấy đục bê tông, 01 máy bơm nước, 01 máy

khoan vít cầm tay, 02 máy cắt cầm tay, 01 Lioa, 03 hộp que hàn, 01 con dao (dạng dao chặt), 01 chiếc kéo cán bằng nhựa vàng, 01 con lợn nhựa màu xanh, 03 cục Stator, 4,1kg dây kim loại và số tiền 1.260.000đ. Nay Anh L không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Về vật chứng:

- 01 búa đinh, đầu búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 26,7cm.

- 01 bao tải.

Tại bản cáo trạng số: 122/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Hoàng Xuân TH về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân TH phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Xuân TH từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 búa đinh, đầu búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 26,7cm; 01 bao tải. Về dân sự: Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh L toàn bộ số tài sản mà TH đã lấy gồm: 01 bình ắc quy, 01 mấy đục bê tông, 01 máy bơm nước, 01 máy khoan vít cầm tay, 02 máy cắt cầm tay, 01 Lioa, 03 hộp que hàn, 01 con dao (dạng dao chặt), 01 chiếc kéo cán bằng nhựa vàng, 01 con lợn nhựa màu xanh, 03 cục Stator, 4,1kg dây kim loại và số tiền 1.260.000đ. Nay Anh L không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự. Nên không đề nghị giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tại liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Xuân TH khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu của CQĐT và các tài liệu chứng cứ thu thập được đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định cơ sở xác định vào hồi 22 giờ 00 phút ngày 03/07/2019, tại thôn Phú Thịnh, xã Phú Cường, huyện B, lợi dụng cửa hàng cơ khí của anh Đinh Văn L không có người trông coi, Hoàng Xuân TH đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một số tài sản bên trong cửa hàng có trị giá: 2.452.000đ và số tiền: 1.260.000 để trong con lợn nhựa. Tổng trị giá tài sản mà TH đã lấy là: 3.712.000đ (*Ba triệu bảy trăm mười hai nghìn đồng*).

Hành vi trộm tài sản của bị cáo TH đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Hoàng Xuân TH thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo Hoàng Xuân TH không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Hoàng Xuân TH có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo Hoàng Xuân TH có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và có nhân thân rất xấu nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo TH ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5, Điều 173 BLHS 2015 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo TH có điều kiện kinh tế khó khăn nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự : Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh L toàn bộ số tài sản mà TH đã lấy trộm gồm: 01 bình ắc quy, 01 máy đục bê tông, 01 máy bơm nước, 01 máy khoan vít cầm tay, 02 máy cắt cầm tay, 01 Lioa, 03 hộp que hàn, 01 con dao (dạng dao chặt), 01 chiếc kéo cán bằng nhựa vàng, 01 con lợn nhựa màu xanh, 03 cục Stator, 4,1kg dây kim loại và số tiền 1.260.000,đ. Anh Đinh Văn L không yêu cầu gì về mặt dân sự trong vụ án này.

Tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 búa đinh, đầu búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 26,7cm; 01 bao tải

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Xuân TH** phạm tội ***" Trộm cắp tài sản".***

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015. Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Văn TH 15** ***(Mười lăm)*** tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 búa đinh, đầu búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 26,7cm; 01 bao tải.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 20/11/2019)

Án phí: Bị cáo Hoàng Văn TH phải nộp 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn TH được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Đinh Văn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhận:
- *TAND Tp. Hà Nội;*
- *VKSND Ba Vì;*
- *Công an Ba Vì;*
- *T.H.A Ba Vì;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- Lưu HS.

Đặng Trung Thành

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**